

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Data Warehouse(214477)**

Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH16DTC_02**

Tổ Thi

001_DH16DTC_02

Tên CBGD

Nguyễn Đức Công Song

Ngày Thi **11/06/2019**

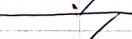
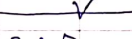
Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

HD201

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	16130283	Nguyễn Quốc An	DH16DTB				0.75	5.6	6.35	○○○12345●678910	○○123●456789
2	16130284	Đỗ Quang Ân	DH16DTC				0.25	5	5.75	○○○12344●678910	○○12●456789
3	16130294	Huỳnh Thế Bảo	DH16DTA				0.25	5.6	5.85	○○○12344●678910	○○12345678●9
4	16130296	Lê Trần Chí Bảo	DH16DTB				0.5	3.8	4.3	○○○123●45678910	○○12●456789
5	16130298	Bùi Thị Bến	DH16DTA				0.25	4	4.25	○○○123●45678910	○○12●456789
6	16130301	Nguyễn Trần Bảo Châu	DH16DTC				0.5	4.4	4.9	○○○123●45678910	○○12345678●9
7	16130302	Hồ Minh Chiến	DH16DTB							○○○12345678910	○○123456789
8	16130309	Phạm Hùng Cường	DH16DTB							○○○12345678910	○○123456789
9	16130310	Phan Quốc Cường	DH16DTA				0.75	4.4	5.15	○○○12344●678910	○○1●3456789
10	16130313	Trần Văn Dân	DH16DTB				1	5.4	6.4	○○○12345●678910	○○123●456789
11	16130327	Võ Thị Như Diệu	DH16DTA				0.75	0.5	5.25	○○○12344●678910	○○12●456789
12	16130331	Hoàng Anh Du	DH16DTA				0.75	5.4	6.15	○○○12345●678910	○○1●3456789
13	16130332	Nguyễn Văn Dũ	DH16DTA				0	5.2	5.2	○○○12344●678910	○○1●3456789
14	16130312	Dặng Văn Đa	DH16DTB				2.25	6.8	9.05	○○○12345678●910	○○●23456789
15	16130318	Dặng Trần Đạt	DH16DTB				0.75	5	5.25	○○○12344●678910	○○12●456789
16	16130319	Lương Thành Đạt	DH16DTC				1.25	4.6	5.85	○○○12344●678910	○○12345678●9



Mã nhận dạng 03524

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Data Warehouse(214477)

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

001_DH16DTC_02

Số Tin Ch 4

Tên CBGD

Nguyễn Đức Công Song

Ngày Thi 11/06/2019

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

HD201

Trang 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	16130321	Nguyễn Văn Đạt	DH16DTB					1.75	4.6	6.35	0012345678910
18	16130322	Nguyễn Văn Đạt	DH16DTC					0.75	6	6.25	0012345678910
19	16130324	Vũ Văn Đạt	DH16DTC					1.25	5	6.25	0012345678910
20	16130334	Nguyễn Phước Đức	DH16DTA					0.5	4	4.5	0012345678910
21	16130351	Trần Thị Trúc	DH16DTC					0.25	4.8	5.05	0012345678910
22	16130352	Lê Thị Hà	DH16DTA					0.25	4.6	4.85	0012345678910
23	16130353	Nguyễn Thị Nguyệt	DH16DTA					0.25	3.2	3.45	0012345678910
24	14130202	Trần Ngọc Hà	DH14DTB					1.25	5.6	6.85	0012345678910
25	16130358	Trần Thị Ngọc Hân	DH16DTB					1	5.4	6.4	0012345678910
26	16130369	Trần Trung Hậu	DH16DTC					0.25	2.8	3.05	0012345678910
27	16130375	Bùi Minh Hiếu	DH16DTB					0.25	3	3.25	0012345678910
28	16130380	Nguyễn Trung Hiếu	DH16DTB					0.25	4.4	4.65	0012345678910
29	16130382	Phạm Đức Hiếu	DH16DTA					0.25	4.8	5.05	0012345678910
30	16130388	Nguyễn Thương Hoài	DH16DTC					1	6	7	0012345678910
31	16130392	Trịnh Mạnh Hoàng	DH16DTB					1.25	4.2	5.45	0012345678910
32	16130394	Lại Thị Hồng	DH16DTB					0	4.4	4.4	0012345678910



Mã nhận dạng 03524

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Data Warehouse(214477)

Nhóm Thi DH16DTC_02

Ngày Thi 11/06/2019

Tổ Thi

001_DH16DTC_02

Giờ Thi

07:30

Số Tin Ch 4

Tên CBGD

Nguyễn Đức Công Song

Phòng Thi

HD201

Trang 3

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	16130407	Huỳnh Phương Gia	Huy	DH16DTC			0.75	5.4	6.15	0012345678910	0123456789
34	16130408	Lý Minh	Huy	DH16DTA			1.25	5.2	6.45	0012345678910	0123456789
35	13130186	Nguyễn Ngọc	Huy	DH13DT			0.25	6	6.25	0012345678910	0123456789

Số sinh viên dự thi 33. Số sinh viên vắng ...02

Ngày 18 Tháng 6 Năm 2019

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của Bộ môn/Khoa

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Nguyễn Thị A. Tiên

Trần Thị Hoàng Liên

Nguyễn Đức Công Song

Ngày in : 23/05/2019



Mã nhận dạng 03525

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Data Warehouse(214477)**

Số Tín Ch 4

Nhóm Thi **DH16DTC_02**

Tổ Thi

002_DH16DTC_02

Tên CBGD

Nguyễn Đức Công Song

Ngày Thi **11/06/2019**

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

TV101

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	13130032	Đinh Hoàng	Hưng	DH13DT	<i>Đinh</i>	01	0.25	4.9	5.05	0012345678910	0123456789
2	16130403	Trần Anh	Hưng	DH16DTC	<i>Trần</i>	02	0.75	3.6	4.35	0012345678910	0123456789
3	16130419	Nguyễn Lê	Khang	DH16DTB	<i>Nguyễn</i>	03	1.25	6	7.25	0012345678910	0123456789
4	16130432	Lương Thị	Lan	DH16DTA	<i>Lan</i>	01	0.75	4.4	5.15	0012345678910	0123456789
5	16130434	Vô Kim	Lanh	DH16DTB	<i>Lanh</i>	02	0.75	4	4.25	0012345678910	0123456789
6	16130436	Đỗ Thị Ngọc	Linh	DH16DTB	<i>Đỗ</i>	03	0.75	3.2	3.95	0012345678910	0123456789
7	16130437	Đỗ Thị Yến	Linh	DH16DTA	<i>Đỗ</i>	01	0.75	3.8	4.55	0012345678910	0123456789
8	16130439	Ngô Thị Mỹ	Linh	DH16DTB	<i>Ngô</i>	02	0.75	6.2	6.95	0012345678910	0123456789
9	16130441	Phạm Bùi Hoàng	Linh	DH16DTB	<i>Phạm</i>	03	1	5.2	6.2	0012345678910	0123456789
10	16130442	Phạm Văn	Linh	DH16DTA	<i>Phạm</i>	01	1.25	5.8	7.05	0012345678910	0123456789
11	16130443	Trần Hữu	Linh	DH16DTB	<i>Trần</i>	02	1.25	5	6.25	0012345678910	0123456789
12	16130450	Nguyễn Bá Ngụ	Luân	DH16DTB	<i>Nguyễn</i>	03	0.75	4.4	5.15	0012345678910	0123456789
13	16130452	Nguyễn Tấn	Lực	DH16DTC	<i>Nguyễn</i>	01	1.75	5.6	7.35	0012345678910	0123456789
14	16130453	Đào Hoài	Lưu	DH16DTB	<i>Đào</i>	02	0.75	5.6	5.85	0012345678910	0123456789
15	16130458	Ngô Minh	Mẫn	DH16DTA	<i>Ngô</i>	03	0.75	5.4	5.65	0012345678910	0123456789
16	16130461	Tô Thanh	Mến	DH16DTC	<i>Tô</i>	01	0.75	4.2	4.45	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03525

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Data Warehouse(214477)

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

002_DH16DTC_02

Tên CBGD

Nguyễn Đức Công Song

Ngày Thi 11/06/2019

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

TV101

Trang 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	16130464	Lê Anh	Minh	DH16DTC	Mil	02		0	4.7	4.8	00123456789
18	16130480	Lê Hoàng Hữu	Nghị	DH16DTC	Nghị	03		0.25	5.8	6.05	00123456789
19	16130484	Nguyễn Phước	Nghiệp	DH16DTA		01		0	6.8	6.8	00123456789
20	16130490	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	DH16DTC	Nguyễn	02		0.25	6.8	7.55	00123456789
21	16130495	Ngô Văn	Nhân	DH16DTB	nhân	03		0	4.6	4.6	00123456789
22	16130498	Vô Nguyễn Hữu	Nhân	DH16DTC	Thư	01		0	6.2	6.2	00123456789
23	16130504	Vương Uyên	Nhi	DH16DTC		02		1	4.8	5.8	00123456789
24	16130505	Hà Thị Thanh	Như	DH16DTA	Arthur	03		0.25	4	4.25	00123456789
25	16130511	Nguyễn Phạm Long	Phi	DH16DTB	Phạm	01		0.75	5.8	6.55	00123456789
26	16130527	Hoàng Trọng	Quân	DH16DTC	Quân	02		0.5	3.8	4.3	00123456789
27	16130530	Dương Ngọc	Quý	DH16DTB	Qu	03		0	5.4	5.4	00123456789
28	16130531	Nguyễn Văn	Quý	DH16DTC	Qu	01		1	4.4	5.4	00123456789
29	16130537	Vô Thị Hồ	Quyên	DH16DTC	Quy	02		1.25	4.6	5.85	00123456789
30	16130538	Lê Thanh	Quyên	DH16DTB	Thanh	03		1.25	5.4	6.65	00123456789
31	16130543	Dặng Thanh	Sang	DH16DTB	Sang	01		1.75	5.8	7.55	00123456789
32	16130544	Doãn Ngọc	Sang	DH16DTB	Sang	01		0	3.6	3.6	00123456789



Mã nhận dạng 03525

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Data Warehouse(214477)

Số Tín Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

002_DH16DTC_02

Tên CBGD

Nguyễn Đức Công Song

Ngày Thi 11/06/2019

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

TV101

Trang 3

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	16130546	Tô Thanh Sang	DH16DTA	Sg	02		1.5	4.6	6.1	0012345678910	0123456789
34	16130553	Trần Việt Sơn	DH16DTA	Son	03		1.25	3.8	5.05	0012345678910	0123456789
35	15130162	Nguyễn Hữu Tài	DH15DTB	Tai	01		1.25	6.1	7.35	0012345678910	0123456789
36	16130557	Nguyễn Minh Tài	DH16DTA	Tai	02		1	4.8	5.8	0012345678910	0123456789
37	16130572	Nguyễn Xuân Thái	DH16DTB	Thao	03		0.75	4.6	5.35	0012345678910	0123456789
38	16130577	Phạm Quốc Thanh	DH16DTB	Thanh	01		1.25	4.6	5.85	0012345678910	0123456789
39	16130581	Cao Thị Như Thảo	DH16DTB	Thao	02		0.75	5.2	5.95	0012345678910	0123456789
40	16130582	Lê Nguyễn Như Thảo	DH16DTA	Thao	03		1.0	4.8	5.8	0012345678910	0123456789
41	16130583	Lê Thị Bé Thảo	DH16DTB	Thao	01		1.75	7.7	8.95	0012345678910	0123456789
42	16130585	Trương Thị Thu Thảo	DH16DTA	Thao	02		0.75	5.4	5.65	0012345678910	0123456789
43	16130586	Nguyễn Ngọc Thật	DH16DTB	Thao	03		1.75	6.6	8.35	0012345678910	0123456789
44	16130589	Nguyễn Đình Thi	DH16DTC							0012345678910	0123456789
45	16130594	Đỗ Quang Thịnh	DH16DTA	Thinh	01		0.25	4.4	4.65	0012345678910	0123456789
46	14130124	Nguyễn Hữu Thịnh	DH14DTA	Thinh	02		0.25	4.6	4.85	0012345678910	0123456789
47	16130610	Nguyễn Đồng Thức	DH16DTC	Thuc	03		0.25	5.4	5.65	0012345678910	0123456789
48	16130612	Bùi Thủy Tiên	DH16DTB	Tien	01		0	4	4	0012345678910	0123456789

Mã nhận dạng 03525

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Data Warehouse(214477)**
Nhóm Thi **DH16DTC_02**
Ngày Thi **11/06/2019**

Tổ Thi **002_DH16DTC_02**
Giờ Thi **07:30**

Số Tin Ch **4**

Tên CBGD **Nguyễn Đức Công Song**
Phòng Thi **TV101**

Trang 4

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
49	16130614	Phan Hoa	Tiên	DH16DTA	<i>Nun</i>	02					
50	16130618	Nguyễn Bá Hữu	Tín	DH16DTA	<i>lun</i>	03		1	5.4	6.4	001234567890
51	16130623	Trương Thanh	Trà	DH16DTC	<i>tra</i>	01		6.5	5	5.5	001234567890
52	16130627	Phạm Thị Thủy	Trang	DH16DTC	<i>trang</i>	02		0.75	4.4	5.5	001234567890
53	16130629	Võ Xuân	Tri	DH16DTA	<i>Pat</i>	03		6.25	5.4	5.5	001234567890
54	13130322	Nguyễn Văn	Trình	DH13DT	<i>tu</i>	01		6.25	5.6	5.85	001234567890
55	16130630	Võ Minh	Trọng	DH16DTA	<i>trung</i>	02		0.75	5.8	6.55	001234567890
56	16130636	Nguyễn Quang	Trương	DH16DTA	<i>trung</i>	03		0.75	5.4	6.15	001234567890
57	16130642	Huỳnh Trọng	Tuấn	DH16DTC	<i>trung</i>	01		0	4.4	4.4	001234567890
58	16130651	Bùi Đình	Tuyển	DH16DTB	<i>trung</i>	02		1.25	4.8	6.05	001234567890
59	16130649	Hoàng Nhật	Tường	DH16DTB	<i>trung</i>	03		1.25	6.2	7.45	001234567890
60	16130655	Lê Trang Thảo	Uyển	DH16DTB				0	4.6	4.6	001234567890
61	16130657	Trần Thị Tú	Uyển	DH16DTA	<i>trung</i>	02					001234567890
62	16130658	Triệu Thanh	Vân	DH16DTC	<i>trung</i>	03		1	5.6	6.6	001234567890
63	16130665	Trần Bảo	Việt	DH16DTB				0.25	5	5.25	001234567890
64	16130668	Thạch Nữ Y	Von	DH16DTC	<i>trung</i>	02					001234567890



Mã nhận dạng 03525

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ
Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Data Warehouse(214477)**

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi **DH16DTC_02**

Tổ Thi

002_DH16DTC_02

Tên CBGD

Nguyễn Đức Công Song

Ngày Thi **11/06/2019**

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

TV101

Trang 5

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
65	16130669	Đặng Quang Vũ	DH16DTC							0012345678910	0123456789
66	16130670	Đoàn Bá Vũ	DH16DTC	Vũ	101		1.75	6.2	7.95	0012345678910	0123456789
67	16130671	Nguyễn Hoàng Vũ	DH16DTA	Hu	02		1.75	6	7.75	0012345678910	0123456789

Số sinh viên dự thi 65 Số sinh viên vắng 68

Ngày 18 Tháng 6 Năm 2019

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của Bộ môn/Khoa

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Nguyễn Đức Công Song

Ngày in : 23/05/2019